

# QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Ngô Thanh Hương<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

*Nâng cao chất lượng quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh tại trường trung học cơ sở là yêu cầu cần thiết đáp ứng bối cảnh khi đất nước đang phát triển mạnh nhằm rèn luyện và phát triển cho học sinh những kỹ năng sinh hoạt tập thể, ôn tập những kiến thức đã học cũng như giúp học sinh có điều kiện tìm hiểu thêm về các lĩnh vực văn hóa trong xã hội, đặc biệt thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp giáo dục đạo đức để các em trở thành con người toàn diện. Bài báo đề cập thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và của học sinh đối với hoạt động giáo dục đạo đức, thực trạng thực hiện hoạt động quản lý giáo dục đạo đức của các trường trung học cơ sở tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trên cơ sở đó đề xuất bảy biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện của nhà trường trung học cơ sở.*

**Từ khóa:** *Biện pháp, giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ lên lớp, quản lý*

### 1. Mở đầu

Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) là một công tác rất quan trọng. Mặc khác, mục tiêu cơ bản của giáo dục là xây dựng một thế hệ trẻ có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ học vấn cao, có thể chất cường tráng, có tâm hồn trong sáng lành mạnh, có khả năng thích ứng và kỹ năng sống cao. Năm học 2002 - 2003, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa chương trình Hoạt động ngoài giờ lên lớp (NGLL) vào chương trình giảng dạy ở trường trung học cơ sở (THCS) giúp học sinh (HS) thư giãn sau những giờ học căng thẳng, hay nói cách khác giúp HS “Học mà chơi - Chơi mà học”, nhằm rèn luyện và phát triển cho HS những kỹ năng sinh hoạt tập thể, ôn tập những kiến thức đã học cũng như giúp HS có điều kiện tìm hiểu thêm về các lĩnh vực văn hóa trong xã hội, đặc biệt thông qua hoạt động NGLL giáo dục

đạo đức để các em trở thành con người toàn diện, góp phần thực hiện thành công chủ đề năm học: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” [1]. Trong thực tế hiện nay, giáo dục đạo đức cho học sinh THCS còn nhiều bất cập, các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường chưa đồng bộ, sự giáo dục đạo đức giữa nhà trường và các ban ngành đoàn thể chưa phối hợp chặt chẽ nên vẫn còn một bộ phận không nhỏ học sinh THCS cần được chú trọng giáo dục về đạo đức và giá trị nhân văn; các chuẩn mực đạo đức xã hội, giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc bị xói mòn. Đặc biệt, giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp còn mang tính hình thức, xem nhẹ, chưa thể hiện được yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa ra trong chương trình trọng tâm. Chính vì thế, quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho

<sup>1</sup>Trường Đại học Đồng Nai

Email: baptrang1981@gmail.com

học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp là cần thiết, góp phần giáo dục một cách toàn diện để các em có đầy đủ phẩm chất và năng lực.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu**

#### *- Đối tượng:*

Công tác quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trường trung học cơ sở. Số lượng mẫu được lựa chọn bao gồm: 82 cán bộ quản lý (CBQL) và 150 giáo viên (GV), 60 người thuộc các lực lượng xã hội và 520 học sinh THCS.

#### *- Nội dung:*

Khảo sát thực trạng được tiến hành bao gồm các nội dung sau:

Thực trạng nhận thức về vai trò, tầm quan trọng, hệ thống, nội dung của giáo dục đạo đức. Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động giáo dục đạo đức. Quản lý việc tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch, nội dung, chương trình, tập huấn và bồi dưỡng, sự phối hợp giữa các lực lượng, cơ sở vật chất và phương tiện phục vụ giáo dục đạo đức cho học sinh THCS. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục đạo đức tại các trường THCS cho học sinh.

#### *- Phương pháp:*

Nhóm phương pháp lý luận: Phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa các tài liệu lý luận chuyên ngành, liên ngành và nghiên cứu các tài liệu kinh điển liên quan [2], [3], [4].

Nhóm phương pháp thực tiễn: để tiến hành khảo sát, chúng tôi đã xây dựng Phiếu điều tra thực trạng quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh tại các trường THCS (dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, các lực lượng xã hội và học sinh). Câu hỏi được thiết kế cả dạng câu hỏi đóng và cả dạng câu hỏi mở. Chúng tôi sử dụng thang đo Likert 4 mức độ. Quy ước về cách xác định thang điểm và mức độ đánh giá theo thang điểm khảo sát, khảo nghiệm. Thang điểm: Không quan trọng; Không đồng ý; Không cần thiết; Không thường xuyên; Không ảnh hưởng; Không phù hợp; Không cần thiết; Không khả thi: điểm 1. Tương đối quan trọng; Tương đối đồng ý; Tương đối cần thiết; Tương đối thường xuyên; Tương đối ảnh hưởng; Tương đối phù hợp; Tương đối cần thiết; Tương đối khả thi: điểm 2. Quan trọng; Đồng ý; Cần thiết; Thường xuyên; Ảnh hưởng; Phù hợp; Cần thiết; Khả thi: điểm 3. Rất quan trọng; Rất đồng ý; Rất cần thiết; Rất thường xuyên; Rất ảnh hưởng; Rất phù hợp; Rất cần thiết; Rất khả thi: điểm 4.

Xử lý kết quả khảo sát: Sử dụng công thức toán học để thống kê, tính tỷ lệ % và giá trị trung bình, độ lệch chuẩn để phân tích và đánh giá tùy theo từng nội dung nghiên cứu. Các số liệu thu thập được sử dụng phần mềm SPSS16.0 để phân tích và xử lý số liệu thống kê.

Để khảo sát thực trạng giáo dục đạo đức của học sinh THCS, chúng tôi đã tiến hành chọn mẫu 4 trường THCS với 82 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, tổ chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội -

cán bộ đoàn viên, 150 giáo viên và 60 người thuộc lực lượng xã hội và 520 học sinh tại các trường trên địa bàn thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để đánh giá thực trạng. Những đối tượng trên chúng tôi tiến hành điều tra khảo sát trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia quản lý công tác giáo dục đạo đức thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

## 2.2. Kết quả khảo sát

### 2.2.1 Thực trạng đạo đức học sinh trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

\* Nhận thức của học sinh về đạo đức

Về mức độ cần thiết của giáo dục đạo đức đối với HS, phần lớn HS có nhận thức đúng đắn về mức độ cần thiết của giáo dục đạo đức trong nhà trường (81,4%). Từ nhận thức đó, các em sẽ tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục đạo đức của nhà trường. Do vậy, chúng ta cần đặc biệt quan tâm tới công tác giáo dục đạo đức cho HS trường THCS một cách thiết thực phù hợp với lứa tuổi HS. Về mức độ chấp hành nội quy của nhà trường, các em chưa thật sự tự giác, nghiêm túc chấp hành nội quy của nhà trường mà chỉ mang tính đối phó, khi có kiểm tra của Ban thi đua, Đội Thiếu niên, Đoàn Thanh niên hoặc của thầy cô quản sinh, Ban Giám hiệu thì các em mới chấp hành. Đây là vấn đề mà Ban Giám hiệu các trường, các tổ chức quản lý cần có giải pháp tích cực để giáo dục đạo đức cho HS. Qua kết quả khảo sát, vấn đề cần được quan tâm là nhà trường phải giáo dục cho HS biết sự kết hợp hài hòa

giữa bản thân với tập thể, biết tiết kiệm thời gian, tiền của, biết quý trọng tình bạn, tình yêu thương đối với gia đình, xã hội, tính tự lập, cần cù, vượt khó, có tinh thần lao động và yêu quý người lao động và biết biến nhận thức đúng về các phẩm chất đạo đức thành thái độ, hành động đúng (bảng 1).

**Bảng 1:** Sự cần thiết của giáo dục đạo đức đối với học sinh THCS thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

STT	Nội dung trả lời	Số ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Rất cần thiết	423	81,4
2	Cần thiết	52	10,0
3	Bình thường	35	6,7
4	Không cần thiết cho lắm	10	1,9
5	Không cần thiết	0	0

### 2.2.2. Thái độ của học sinh đối với các quan niệm về đạo đức

Từ kết quả khảo sát thực trạng cho thấy những thái độ sau đây được học sinh thể hiện rõ: “Đói cho sạch, rách cho thơm”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” (2,98); “Tiền là tất cả”, “Mỗi người tự quyết định đạo đức của mình” (2,95); “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”, “Cha mẹ sinh con, trời sinh tính” (2,94); “Đạo đức quan trọng hơn tài năng” (2,93); “Mình vì mọi người, mọi người vì mình” (2,88); “Sống để hưởng thụ” (2,83); “Văn hay chữ tốt không bằng học dốt lăm tiền” (2,74). Qua đó cho thấy các em coi nhẹ việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống chỉ biết sống để hưởng thụ, tiền là tất cả là mục đích sống (bảng 2).

**Bảng 2:** Thái độ của học sinh THCS đối với các quan niệm về đạo đức

STT	Các quan niệm	Thái độ			Điểm TB ( $\bar{X}$ )
		Đồng ý (3đ)	Phân vân (2đ)	Không đồng ý (1đ)	
1	Đói cho sạch, rách cho thơm	512	8	0	2,98
2	Cha mẹ sinh con, trời sinh tính	498	11	11	2,94
3	Đạo đức quan trọng hơn tài năng	501	0	19	2,93
4	Tài năng quan trọng hơn đạo đức	19	0	501	1,07
5	Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng	497	17	6	2,94
6	Ăn quả nhớ kẻ trồng cây	516	0	4	2,98
7	Văn hay chữ tốt không bằng học dốt lăm tiền	397	112	11	2,74
8	Mình vì mọi người, mọi người vì mình	487	6	27	2,88
9	Mỗi người tự quyết định đạo đức của mình	506	0	14	2,95
10	Đạo đức do xã hội quyết định	51	68	401	1,33
11	Tiền trao cháo múc	493	3	24	2,90
12	Sống để hưởng thụ	472	7	41	2,83
13	Tiền là tất cả	499	14	7	2,95
14	Đạt được mục đích bằng mọi giá	392	27	101	2,56

2.2.3. Những biểu hiện vi phạm đạo đức của học sinh các trường trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Thông qua kết quả khảo sát cho thấy, biểu hiện hành vi vi phạm phổ biến của HS có hạnh kiểm trung bình và yếu là: lười học; không thuộc bài; nói chuyện riêng gây mất trật tự trong giờ học; nói tục, chửi thề, chửi bậy; chơi game; thiếu tôn trọng GV và người lớn

tuổi; xả rác bừa bãi; đi học trễ; trốn tiết; sử dụng cần sa, hút thuốc lá, uống bia; vi phạm an toàn giao thông; gây gỗ đánh nhau... Có thể thấy lứa tuổi học sinh THCS rất dễ vi phạm biểu hiện tiêu cực trên. Chính vì vậy nhà trường cùng với gia đình, xã hội, các ban ngành hãy góp phần ngăn chặn những vi phạm đến đạo đức của học sinh (bảng 3).

**Bảng 3:** Những biểu hiện hành vi vi phạm đạo đức của học sinh

STT	Biểu hiện hành vi vi phạm đạo đức của học sinh	Ý kiến HS		Ý kiến CB, GV		Tổng hợp chung	
		Số ý kiến	Tỷ lệ %	Số ý kiến	Tỷ lệ %	Số ý kiến	Tỷ lệ %
1	Nói chuyện riêng, gây mất trật tự trong lớp học	119	26,4	12	17,1	131	25,2
2	Đi học trễ giờ	17	3,8	8	11,4	25	4,8
3	Nghỉ học không phép, trốn tiết	19	4,2	6	8,6	25	4,8
4	Mê chơi game, trò chơi điện tử	24	5,3	11	15,7	35	6,7
5	Lười học, không thuộc bài	126	28,0	13	18,6	139	26,7
6	Gian lận trong kiểm tra, thi cử	12	2,7	2	2,9	14	2,7
7	Xích mích, gây gỗ đánh nhau	6	1,3	6	8,6	12	2,3

STT	Biểu hiện hành vi vi phạm đạo đức của học sinh	Ý kiến HS		Ý kiến CB, GV		Tổng hợp chung	
		Số ý kiến	Tỷ lệ %	Số ý kiến	Tỷ lệ %	Số ý kiến	Tỷ lệ %
8	Nói tục, chửi thề, chửi bậy,...	31	6,9	3	4,3	34	6,5
9	Vi phạm đồng phục, nhuộm tóc	10	2,2	1	1,4	11	2,1
10	Uống rượu bia, hút thuốc lá	3	0,7	1	1,4	4	0,8
11	Chơi bài ăn tiền, trộm cắp vặt	5	1,1	1	1,4	6	1,2
12	Vô lễ, thiếu tôn trọng giáo viên và người lớn tuổi	23	5,1	3	4,3	26	5,0
13	Xả rác nơi công cộng	28	6,2	1	1,4	29	5,6
14	Phá hoại của công, làm hư hao tài sản nhà trường	2	0,4	1	1,4	3	0,6
15	Vi phạm an toàn giao thông	3	0,7	0	0,0	3	0,6
16	Vi phạm các tệ nạn khác (trần lộn, hành hung, đe dọa,...)	1	0,2	0	0,0	1	0,2
17	Sử dụng văn hóa phẩm đồi trụy	3	0,7	0	0,0	3	0,6
18	Sử dụng ma túy, chất kích thích	1	0,2	0	0,0	1	0,2

2.2.4. *Thực trạng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*

Nhận thức của CBQL, đội ngũ GV về công tác GDĐĐ cho học sinh THCS:

Qua khảo sát, đa số các lực lượng giáo dục đã nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác quản lý GDĐĐ học sinh (90,4%), có một ít người cho

rằng công tác quản lý GDĐĐ học sinh là quan trọng (9,6%). Điều đó chứng tỏ rằng công tác quản lý GDĐĐ cho học sinh luôn được các lực lượng giáo dục (CBQL, Đoàn Thanh niên, GV, cha mẹ học sinh) quan tâm và đã đưa ra nhiều biện pháp khả thi từng bước nâng cao chất lượng công tác GDĐĐ học sinh các trường THCS (bảng 4).

**Bảng 4:** Nhận thức về công tác quản lý giáo dục đạo đức học sinh

STT	Nhận thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Rất quan trọng	264	90,4
2	Quan trọng	28	9,6
3	Không quan trọng	0	0

2.2.5. *Thực trạng về nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh*

Kết quả nghiên cứu cho thấy, các phẩm chất đạo đức trực tiếp liên quan đến hoạt động học tập và rèn luyện hằng ngày của HS đã được nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên hơn như: Tự hào về truyền thống dân tộc (100%); Kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, lễ độ với thầy cô

với người lớn tuổi, có trách nhiệm với mọi người (99,8%); Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm (97,5%) Có thái độ động cơ học tập đúng đắn (95,6%) ; Có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái với bạn bè trong học tập và trong cuộc sống (96%); Yêu xã hội chủ nghĩa, yêu quê hương đất nước Việt Nam (92,3%); Giữ gìn biển đảo Việt Nam (89,6%); Có thái độ quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ những

người gặp khó khăn (88,5%); Có lòng tự trọng (84%); Tinh thần tự giác thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường và xã hội (82,3%); Có niềm tin và ước mơ, hoài bão (69,6%) (bảng 5).

**Bảng 5:** Những phẩm chất đạo đức được nhà trường quan tâm giáo dục cho học sinh

STT	Những phẩm chất đạo đức nhà trường quan tâm giáo dục	Ý kiến HS		Ý kiến của CB QL, GV		Tổng hợp chung	
		TS	Tỷ lệ%	TS	Tỷ lệ %	TS	Tỷ lệ %
1	Yêu xã hội chủ nghĩa, yêu quê hương đất nước Việt Nam	413	91,8	67	95,7	480	92,3
2	Giữ gìn biển đảo Việt Nam	396	88,0	70	100,0	466	89,6
3	Tự hào về truyền thống dân tộc	450	100,0	70	100,0	520	100,0
4	Tinh thần quốc tế trong sáng	165	36,7	59	84,3	224	43,1
5	Có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái với bạn bè trong học tập và trong cuộc sống	436	96,9	63	90,0	499	96,0
6	Kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, lễ độ với thầy cô, với người lớn tuổi; có trách nhiệm với mọi người	449	99,8	70	100,0	519	99,8
7	Có thái độ quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn	392	87,1	68	97,1	460	88,5
8	Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm	437	97,1	70	100,0	507	97,5
10	Có lòng tự trọng	368	81,8	69	98,6	437	84,0
11	Tinh thần tự giác thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường và xã hội	358	79,6	70	100,0	428	82,3
12	Có thái độ động cơ học tập đúng đắn	427	94,9	70	100,0	497	95,6
13	Có niềm tin và ước mơ, hoài bão	295	65,6	67	95,7	362	69,6

2.2.6. *Thực trạng quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trung học cơ sở thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp ở các trường trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*

Kết quả khảo sát cho thấy: Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội Thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm lập kế hoạch hoạt động đều, trong đó có nội dung GDĐĐ cho HS, còn các lực lượng khác như giáo viên bộ môn, Đoàn Thanh niên chưa chú trọng đến việc lập kế hoạch GDĐĐ cho HS, nhất là kế hoạch tuần. Qua xem xét

thực tế ở một số trường, nội dung kế hoạch giáo dục còn mang tính chất chung chung, chưa có nội dung cụ thể cần đạt những yêu cầu gì, biện pháp và hình thức thực hiện chưa rõ ràng, thiếu tính phối hợp.

2.2.7. *Thực trạng chỉ đạo thực hiện giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*

Từ kết quả khảo sát cho thấy, đa số các trường đều thành lập hoạt động NGLL (91,2%) và Ban chỉ đạo công tác GDĐĐ (83,5%). Tuy nhiên, vẫn còn một số trường chưa thành lập Ban chỉ

đạo hoạt động giáo dục GDDĐ cho học sinh thông qua hoạt động NGLL với tỷ lệ đánh giá là (20,1%) (bảng 6).

**Bảng 6:** Thành lập Ban chỉ đạo công tác giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp

STT	Tên ban chỉ đạo	Ý kiến (%)	
		Có	Không
1	Ban chỉ đạo công tác GDDĐ	83,5	16,5
2	Ban chỉ đạo tổ chức hoạt động NGLL	91,2	8,8
3	Ban chỉ đạo công tác GDDĐ thông qua hoạt động NGLL	20,1	79,9

2.2.8. *Thực trạng phối hợp của nhà trường với các lực lượng giáo dục trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp*

Các trường đã phối hợp với các lực lượng ngoài nhà trường như: Ban đại diện cha mẹ học sinh (hạng 6); Hội Cựu chiến binh (hạng 12); Công an, tư pháp (hạng 1); Đoàn Thanh niên (hạng 8); Phối hợp với chính quyền địa phương (hạng 9); Phối hợp với Hội Khuyến học (hạng 11) thông qua các hoạt động nói chuyện, giáo dục HS về ý thức chấp

hành pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm tuổi học đường, phòng chống tệ nạn xã hội và giúp nhà trường bảo vệ trật tự an ninh, nhất là giải quyết các vụ việc đánh nhau, trộm cắp... góp phần GDDĐ cho HS. Việc phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng này chưa thường xuyên, chỉ phối hợp khi có sự chủ động từ phía nhà trường đề nghị về một vấn đề nào đó cấp thiết chứ chưa mang tính kế hoạch thực hiện cụ thể (bảng 7).

**Bảng 7:** Đánh giá mức độ quan trọng của các lực lượng giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp

STT	Lực lượng tham gia giáo dục đạo đức	Mức độ			Điểm TB ( $\bar{X}$ )	Xếp bậc
		Thường xuyên (3đ)	Thỉnh thoảng (2đ)	Không quan tâm (1đ)		
1	Ban Giám hiệu	90	38	22	2,45	10
2	Giáo viên chủ nhiệm	114	33	3	2,74	4
3	Giáo viên bộ môn	107	39	4	2,69	5
4	Đội Thiếu niên	121	23	6	2,77	3
5	Đoàn Thanh niên	87	62	1	2,57	8
6	Công đoàn nhà trường	58	89	5	2,38	13
7	Tổ chức đảng cơ sở	92	56	2	2,60	7
8	Gia đình	120	29	1	2,79	2
9	Ban đại diện cha mẹ học sinh	109	33	8	2,67	6
10	Công an, tư pháp	124	25	1	2,82	1
11	Chính quyền địa phương	85	62	1	2,53	9
12	Hội Khuyến học	61	89	0	2,41	11
13	Hội Cựu chiến binh	59	91	0	2,39	12
14	Bạn bè thân	33	116	1	2,21	14

### 2.3. Một số biện pháp

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng tác giả đề xuất bảy nhóm biện pháp quản lý công tác GDĐĐ cho học sinh thông qua hoạt động NGLL ở các trường THCS thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương về công tác giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng chương trình giáo dục đạo đức lồng ghép với các chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường công tác quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Sử dụng các nguồn tài lực, vật lực nhằm tạo điều kiện hỗ trợ tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Phát triển đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp, nâng cao vai trò của Đội Thiếu niên tiền phong và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - lực lượng nòng cốt trong hoạt động giáo dục đạo đức thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thực hiện kế hoạch hóa công tác giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua tiết học hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm.

- Phát huy vai trò tự quản của học sinh trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Bảy biện pháp đề xuất trên tập trung khắc phục các hạn chế trong công

tác GDĐĐ cho học sinh thông qua hoạt động NGLL ở các trường THCS thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được thể hiện qua nghiên cứu thực trạng. Tác giả đã phân tích mối quan hệ giữa các biện pháp và tổ chức khảo nghiệm để khẳng định tính đúng đắn và khả thi của các biện pháp. Từ những nghiên cứu cụ thể, có thể khẳng định rằng các biện pháp mà tác giả nêu ra là phù hợp và khả thi. Hiệu quả công tác GDĐĐ cho học sinh thông qua hoạt động NGLL ở các trường THCS sẽ được cải thiện và nâng cao nếu các biện pháp quản lý được tiến hành một cách đầy đủ và đồng bộ.

### 3. Kết luận

Công tác GDĐĐ cho HS ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Biên Hòa trong những năm gần đây đã đạt được những kết quả tương đối tốt. Các trường THCS đều quan tâm đến công tác GDĐĐ cho HS nhất là thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp: có thành lập Ban chỉ đạo, có kế hoạch hoạt động, tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể tới từng bộ phận trong nhà trường, có phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để cùng GDĐĐ cho HS. Kết quả nghiên cứu đã đề xuất bảy nhóm biện pháp quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp và cũng thể hiện kết quả khảo nghiệm về tính khả thi, tính cần thiết. Đồng thời thử nghiệm qua thực tế được áp dụng trong trường trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.



**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Thị Tuyết Mai, Hoàng Kim Thanh, Đinh Mạnh Cường, Bùi Anh Tú (2016), “Tài liệu hướng dẫn hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cấp trung học cơ sở”, Vụ Giáo dục trung học - chương trình phát triển giáo dục trung học
2. Nguyễn Minh Đạo (1997), *Cơ sở của khoa học quản lý*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
3. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (chủ biên), Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Trọng Hậu, Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Sĩ Thư (2012), *Quản lý giáo dục một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
4. Nguyễn Văn Lợi (2011), “Biện pháp quản lý giáo dục đạo đức học sinh thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở trường Long Hòa – Duyên Hải – Trà Vinh”, Luận văn chuyên ngành Quản lý giáo dục

**QUALITY MANAGEMENT OF ETHICAL EDUCATION FOR STUDENTS THROUGH EXTRACURRICULAR ACTIVITIES AT SECONDARY SCHOOLS IN BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE****ABSTRACT**

*Improving the quality of ethical education management for students in junior high schools is an essential requirement to meet the context of strong growth of the country to train and develop students' skills of taking part in collective activities, reviewing the knowledge as well as enabling students to learn more about cultural fields in society. Especially through after-school activities on ethical education classes for them students will become good and active people. This study has mentioned the situation of the awareness of managers, teachers and students about the moral education dynamics, the status of implementation of ethical education management activities of junior secondary schools in Bien Hoa city, Dong Nai province. Based on the study, seven measures of improving the quality of ethical education for students have been recommended in order to contribute to improvement of the comprehensive training quality of secondary schools.*

**Keywords:** *Measures, ethical education, extra-curricular activities, management*

(Received: 28/10/2019, Revised: 4/2/2020, Accepted for publication: 12/3/2020)